

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày: 24-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hải Long

Bà Mai Lương Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/HSST ngày 18/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 03/2022/TB-HS ngày 14/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trương Vũ B**, tên gọi khác: không; sinh ngày 09 tháng 7 năm 1993, tại: tỉnh A; nơi ĐKKHKT: đường A, Phường B, thành phố C, tỉnh D; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Minh H, sinh năm 1967 và bà Trương Thị H, sinh năm 1971; gia đình có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 17/QĐ – XPVPHC ngày 17/02/2016, bị Công an thành phố A, tỉnh B xử phạt 2.500.000đ về hành vi gây rối. Đã nộp tiền phạt ngày 10/02/2017. Bị bắt theo lệnh truy nã ngày 04/11/2021, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1999. Trú tại: Tổ đường A, Phường B, thành phố C, tỉnh D, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971. Trú tại: Tổ đường A, Phường B, thành phố C, tỉnh D. vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Phạm Nhật Thiên Th, sinh năm 2000. Trú tại: Tổ đường A, Phường B, thành phố C, tỉnh D, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trương Vũ B, Phạm Nhật Thiên Th và Nguyễn Văn B có quan hệ bạn bè, không có mâu thuẫn gì. Vào 18 giờ, ngày 30/10/2020, anh Th gọi điện cho Bảo đòi số tiền 500.000 đồng B mượn trước đó thì B hẹn anh Th đến quán của nhà B tại số 01 đường A, Phường B, thành phố C trả tiền. Khi anh Th đến, do bức tức việc bị anh Th đòi tiền nên B đã trả cho Th 500.000 đồng rồi chửi bới và dùng tay đâm vào mặt anh Th rồi B đi vào trong khu vực nấu ăn của quán, cầm ra 01 con dao, dạng dao mèo, màu đen, mũi dao nhọn, dài khoảng 35 cm chạy đến chỗ anh Th chém 01 cái vào đầu của anh Th nhưng do anh Th đang đội mũ bảo hiểm nên không bị thương tích gì, được mọi người can ngăn, anh Th đi về nhà. Sau khi biết anh Th bị B đánh, anh B đi đến nhà của anh Th và gọi điện thoại cho B hỏi nguyên nhân, trong lúc nghe điện thoại của B, B nghe thấy tiếng chửi bới và tiếng của Th nên B nghĩ Th đang ở nhà của B, B bức tức đi về quán lấy con dao trước đó đã chém Th cắt trong áo khoác rồi đi xe taxi đến nhà của B tại đường A, Phường B, thành phố C tìm Th. Đến 19 giờ 30 phút, cùng ngày, khi đến nhà B, B rút con dao từ trong áo khoác ra chạy vào trong nhà nhưng không gặp Th mà gặp anh Nguyễn Xuân Tr, nghĩ anh Tr là người quen của Th nên B dùng dao chém 03 cái về phía người anh Tr, anh Tr giơ tay trái lên đỡ thì bị trúng 01 nhát vào cẳng tay trái, sau đó B bỏ về. Khi đến chợ đêm, B vứt con dao đã chém anh Tr tại thùng rác trước cổng chợ đêm rồi bỏ trốn, còn Tr được đưa đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 288/2020-TgT Ngày 10/12/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng đã kết luận: Nguyễn Xuân Tr bị Sẹo mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái 11cm; sẹo mổ kết hợp xương 18cm; gãy 1/3 trên xương trụ trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Xuân Tr là 13%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Vật chứng chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 17/01/2022 gồm: 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Trương Vũ B, sinh ngày 09/7/1993, cấp ngày 20/4/2016.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 17/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đã truy tố bị cáo Lê Trương Vũ B về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, i Khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm vụ án, giữ nguyên bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù.

Về vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 55.427.900đ (năm mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi bảy ngàn chín trăm đồng).

Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất. Bị hại xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

Bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào cơ thể người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện trong khi giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, xích mích gì, hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ, đã gây thương tích cho anh Tr với tỷ lệ thương tật là 13%. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết

luận bị cáo Lê Trương Vũ B phạm tội “*cố ý gây thương tích*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên Tòa án chỉ áp dụng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo, vì điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự đã dẫn chiếu luôn điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã, gây khó khăn cho quá trình điều tra nên bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Nguyễn Xuân Tr yêu cầu bị cáo bồi thường 55.427.900đ, gồm: Tiền chi phí nằm viện có hóa đơn là: 15.427.900đồng; Tiền tổn thất tinh thần 10.000.000đ; Tiền công không lao động được 15.000.000đồng x 2 tháng lương = 30.000.000đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên công nhận sự thỏa thuận.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 17/01/2022 gồm 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Trương Vũ B, sinh ngày 09/7/1993, cấp ngày 20/4/2016 là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Đối với phần án phí dân sự sơ thẩm vì bị cáo và bị hại thỏa thuận được với nhau về phần bồi thường nên mỗi bên phải chịu 50% là $(55.427.900đ \times 5\%) : 2 = 1.385.697đ$ ồng. Vì anh Tr yêu cầu bồi thường về sức khỏe nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo B phải nộp 1.385.697đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trương Vũ B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trương Vũ B 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính 04/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Xuân Tr 55.427.900đ (năm mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi bảy ngàn chín trăm đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả cho bị cáo Lê Trương Vũ B 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Trương Vũ B, sinh ngày 09/7/1993, cấp ngày 20/4/2016 (theo biên bản bàn giao vật chứng chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 17/01/2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Trương Vũ B phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.385.697đ (một triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm chín mươi bảy đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Nguyễn Xuân Tr.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- THA thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Hồng